

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Duy Khương và ông Lù Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/HSST, ngày 26/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1983; nơi cư trú: Tổ 3, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; Đảng phái, đoàn thể: không; Con ông: Nguyễn Văn Ph; con bà: Bùi Thị H; bị cáo có vợ là Bùi Thị Th; có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; 01 tiền án: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 21 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); 01 tiền sự: Không. bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, Công an phường Quyết Tâm làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 3, phường T, thành phố S, phát hiện và bắt quả tang Bùi Văn T đang có hành vi cất giữ trái phép chất nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn T và thu giữ vật chứng, gồm: 01 túi nilon màu xanh bên trong có 182 viên nén màu hồng (T khai là hồng phiến).

Hồi 9 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy vật mẫu trưng cầu giám định vật chứng, kết quả:

182 viên nén hình tròn đồng dạng màu hồng có tổng khối lượng 18,81 gam. Lấy 05 viên có khối lượng 0,53 gam làm mẫu gửi trưng cầu giám định, ký hiệu T1.

Kết luận giám định số 26 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,53 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,81 gam; loại Methamphetamine” Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ ngày 16/12/2020 T đi xe buýt từ nhà ở tổ 3, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La thuộc tổ 4, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La để tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ, có dáng người giống nghiện) T đến nói chuyện và đặt vấn đề mua hồng phiến. Người đàn ông hỏi T có tiền không. T trả lời có, sau đó lấy 2.500.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền và bảo T đứng đợi để đi lấy ma túy. Một lúc sau, người đàn ông quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu xanh nói bên trong có ma túy. T mở gói nilon ra kiểm tra thấy bên trong có 182 viên hồng phiến. T gói lại và cất túi ma túy vừa mua được vào túi áo bên trái đang mặc rồi đi xe buýt quay trở về nhà ở phường C. Trên đường đi do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khi xe đi đến khu vực vào trường đại học Tây Bắc để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc 18,81 gam Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người nam giới không quen biết (bị cáo không biết họ, tên đệm, địa chỉ) vào ngày 16/12/2020, tại khu vực tổ 4, phường L, thành phố S, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm toàn bộ về số ma túy bị thu giữ trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSTP ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại **điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự**.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì công văn Công an thành phố Sơn La niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong số 041904. Mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Bùi Văn T, sinh năm 1983 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 16/12/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 túi nilon màu xanh, Mẫu lưu T2 = 18,28 gam".

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T nhận tội, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi, trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/12/2020, tại khu vực tổ 3, phường T, thành phố Sơn La Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/12/2020 tại khu vực tổ 3, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La đối với Bùi Văn T.

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Lời khai của Trần Đức H có mặt chứng kiến cơ quan điều tra bắt, khám xét và thu giữ vật chứng là 182 viên hồng phiến trên người Bùi Văn T.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, vật chứng thu giữ và lời khai của người chứng kiến.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội với tổng khối lượng 18,81 gam Methamphetamine đã vi

phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 21 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ mẫu giám định, là loại hàng nhà nước cấm, cần tịch thu tiêu hủy cùng với 01 túi nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày (16/12/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì công văn Công an thành phố Sơn La niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong số 041904. Mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Bùi Văn T, sinh năm 1983 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 16/12/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 túi nilon màu xanh, Mẫu lưu T2 = 18,28 gam”

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 5 năm 2021 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2021).

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã Ký)

Hoàng Thị Bích Hồng